

Họ, tên thí sinh:.....
Số báo danh:.....

Mã đề kiểm tra 884

Câu 1: Tình hình kinh tế của Liên bang Nga trong những năm 1990-1995 là

- A. phục hồi nhanh chóng.
B. bắt đầu có những tín hiệu phục hồi.
C. tốc độ tăng trưởng kinh tế luôn âm.
D. khủng hoảng và phát triển đan xen.

Câu 2: Để khắc phục khó khăn đưa cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp phát triển lên một bước mới, tháng 6-1950, Đảng và Chính phủ Việt Nam Dân chủ Cộng hòa đã

- A. quyết định mở chiến dịch Biên giới thu-đông năm 1950.
B. đặt quan hệ ngoại giao và nhờ sự giúp đỡ của Liên Xô.
C. đàm phán với chính phủ Pháp để kết thúc chiến tranh.
D. nhờ sự giúp đỡ của Trung Quốc.

Câu 3: Bản Hiến chương là văn kiện quan trọng nhất của tổ chức Liên hợp quốc vì đã

- A. quy định tổ chức, bộ máy của tổ chức Liên hợp quốc.
B. nêu rõ mục đích hoạt động của tổ chức Liên hợp quốc.
C. tạo cơ sở pháp lý để các nước tham gia tổ chức Liên hợp quốc.
D. đề ra nguyên tắc hoạt động của tổ chức Liên hợp quốc.

Câu 4: Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Đông Dương (7/1936) xác định phương pháp đấu tranh của cách mạng Việt Nam trong giai đoạn 1936-1939 là

- A. khởi nghĩa từng phần tiến tới tổng khởi nghĩa.
B. đấu tranh chính trị kết hợp với đấu tranh vũ trang.
C. kết hợp các hình thức công khai và bí mật, hợp pháp và bất hợp pháp.
D. khởi nghĩa vũ trang giành chính quyền.

Câu 5: Quyết định nào của Hội nghị Potsdam (1945) đã tạo ra những khó khăn cho cách mạng Đông Dương sau Chiến tranh thế giới thứ hai?

- A. Đông Nam Á vẫn thuộc phạm vi ảnh hưởng của các nước phương Tây.
B. Liên Xô không được đưa quân đội vào giúp các nước Đông Dương.
C. Quân đội Anh sẽ mở đường cho thực dân Pháp chiếm lại Đông Dương.
D. Quân đội Anh và Trung Hoa Dân quốc vào Đông Dương giải giáp quân Nhật.

Câu 6: Nhiệm vụ cơ bản của cách mạng miền Bắc Việt Nam trong những năm 1965-1968 là

- A. vừa chiến đấu, vừa sản xuất và làm nghĩa vụ hậu phương.
B. đảm bảo giao thông vận tải thông suốt, phục vụ sản xuất và chiến đấu.
C. hỗ trợ cho cuộc chiến đấu của nhân dân miền Nam chống Mĩ.
D. chống chiến tranh phá hoại miền Bắc lần thứ nhất của đế quốc Mĩ.

Câu 7: Các quốc gia có nguyên thủ tham dự Hội nghị Ialta (2/1945) là

- A. Anh, Pháp, Mĩ.
B. Anh, Pháp, Liên Xô.
C. Liên Xô, Mĩ, Anh.
D. Liên Xô, Mĩ, Pháp.

Câu 8: Điểm khác của chiến lược “Chiến tranh cục bộ” so với chiến lược “Chiến tranh đặc biệt” của Mĩ ở miền Nam Việt Nam là gì?

- A. Được tiến hành bằng lực lượng quân viễn chinh Mĩ, quân đồng minh của Mĩ và quân đội Sài Gòn.
B. Là loại hình chiến tranh thực dân mới, nhằm chống lại các lực lượng cách mạng và nhân dân ta.
C. Được tiến hành bằng lực lượng quân đội Sài Gòn với vũ khí, trang bị kĩ thuật, phương tiện chiến tranh của Mĩ.
D. Nhằm thực hiện âm mưu “dùng người Việt đánh người Việt”.

Câu 9: Hai nhiệm vụ chiến lược mà Đảng Cộng sản Đông Dương đề ra nhằm giữ vững thành quả Cách mạng tháng Tám năm 1945 là

- A. củng cố, bảo vệ chính quyền cách mạng và xây dựng chế độ mới.

- B. thực hiện phương châm giáo dục mới và xóa bỏ tàn dư của chế độ cũ.
- C. thành lập Chính phủ chính thức của nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa.
- D. quyết tâm kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược và trừng trị bọn nội phản.

Câu 10: Sự kiện chấm dứt vai trò lịch sử của Việt Nam Quốc dân đảng và khuynh hướng cách mạng dân chủ tư sản ở Việt Nam là

- A. vụ mưu sát tên trùm mộ phu Badanh ở Hà Nội (1929).
- B. sự ra đời của ba tổ chức cộng sản ở Việt Nam (1929).
- C. thất bại của cuộc khởi nghĩa Yên Bái (2/1930).
- D. sự ra đời của Đảng Cộng sản Việt Nam (1930).

Câu 11: Sự kiện nào là mốc đánh dấu sự khởi sắc của tổ chức ASEAN?

- A. Việt Nam gia nhập tổ chức ASEAN năm 1995.
- B. Hiệp ước Bali được ký kết năm 1976.
- C. 10 nước Đông Nam Á đều tham gia vào tổ chức ASEAN năm 1999.
- D. "Vấn đề Campuchia" được giải quyết năm 1989.

Câu 12: Phan Bội Châu và những người cùng chí hướng thành lập tổ chức Việt Nam Quang phục hội (6/1912) nhằm mục đích gì?

- A. Đánh đuổi giặc Pháp, khôi phục nước Việt Nam, thành lập nước Cộng hòa Dân quốc Việt Nam.
- B. Đánh đuổi thực dân Pháp, lật đổ chế độ phong kiến, thành lập nước Cộng hòa Dân quốc Việt Nam.
- C. Đánh đuổi thực dân Pháp, xây dựng nước Việt Nam độc lập.
- D. Đánh đuổi thực dân Pháp, xóa bỏ ngôi vua, thiết lập nền dân chủ.

Câu 13: Nhân tố quyết định cho những bước phát triển nhảy vọt mới trong lịch sử phát triển của dân tộc Việt Nam kể từ năm 1930 là

- A. Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời.
- B. sự giúp đỡ của phong trào công nhân quốc tế.
- C. sự lớn mạnh của các tổ chức quần chúng ở Việt Nam.
- D. chủ nghĩa Mác-Lênin được truyền bá sâu rộng ở Việt Nam.

Câu 14: Thắng lợi nào đã đưa nhân dân Việt Nam từ thân phận nô lệ trở thành người làm chủ đất nước?

- A. Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời năm 1930.
- B. Cách mạng tháng Tám năm 1945 thành công.
- C. Chiến thắng Điện Biên Phủ năm 1954.
- D. Tổng tiến công và nổi dậy Xuân 1975.

Câu 15: Mục đích của đế quốc Mĩ trong việc thay chân thực dân Pháp ở miền Nam Việt Nam là

- A. thực hiện ý đồ kéo dài và quốc tế hóa chiến tranh Đông Dương của đế quốc Mĩ.
- B. giúp đỡ nhân dân miền Nam Việt Nam khắc phục hậu quả của chiến tranh.
- C. thực hiện các điều khoản của Hiệp định Giơnevơ mà thực dân Pháp chưa thi hành.
- D. biến miền Nam Việt Nam thành thuộc địa kiểu mới, căn cứ quân sự của đế quốc Mĩ.

Câu 16: Thắng lợi của nhân dân Môdambich, Ănggôla năm 1975 đã chứng tỏ

- A. phong trào đấu tranh giành độc lập đã thành công trên toàn châu Phi.
- B. chủ nghĩa thực dân cũ ở châu Phi cùng hệ thống thuộc địa của nó cơ bản bị tan rã.
- C. chế độ phân biệt chủng tộc Apácthai ở Nam Phi hoàn toàn sụp đổ.
- D. hệ thống thuộc địa của chủ nghĩa thực dân cũ bắt đầu sụp đổ ở châu Phi.

Câu 17: Vào giữa thế kỷ XIX, Việt Nam bị cô lập với thế giới bên ngoài là do

- A. chính sách cô lập Việt Nam của các nước tư bản phương Tây.
- B. chính sách "bế quan tỏa cảng" của nhà Nguyễn.
- C. thực dân Pháp muốn thực hiện âm mưu xâm lược Việt Nam.
- D. nhà Nguyễn chủ trương chỉ quan hệ ngoại giao với nhà Thanh.

Câu 18: Sự kiện nào được xem là khởi đầu dẫn đến sự tan vỡ mối quan hệ đồng minh giữa Mĩ và Liên Xô sau Chiến tranh thế giới thứ hai?

- A. Liên Xô chế tạo thành công bom nguyên tử.
- B. Khối quân sự NATO được thành lập.
- C. Thông điệp của Tổng thống Truman tại Quốc hội Mĩ.
- D. Mĩ quyết định triển khai "Kế hoạch Mácsan".

Câu 19: Chiến thắng quân sự nào dưới đây chứng tỏ quân dân miền Nam Việt Nam hoàn toàn có khả năng đánh bại chiến lược "Chiến tranh đặc biệt" của đế quốc Mĩ?

A. An Lão.

B. Áp Bắc.

C. Ba Gia.

D. Đồng Xoài.

Câu 20: Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ III của Đảng Lao động Việt Nam (9/1960) xác định cách mạng miền Nam có vai trò

- A. chủ chốt để hoàn thành cuộc cách mạng dân chủ nhân dân.
- B. quyết định đối với sự nghiệp thống nhất đất nước.
- C. quyết định nhất đối với sự phát triển của cách mạng cả nước.
- D. quyết định trực tiếp đối với sự nghiệp giải phóng miền Nam.

Câu 21: Từ cuối thế kỷ XIX đến hết Chiến tranh thế giới thứ nhất, cách mạng Việt Nam khùng hoảng về đường lối lãnh đạo vì

- A. chưa có giai cấp tiên phong đảm đương vai trò lãnh đạo cách mạng.
- B. chưa được tiếp thu ảnh hưởng của những tư tưởng cách mạng tiến bộ.
- C. phong trào đấu tranh diễn ra dưới sự lãnh đạo của nhiều tổ chức chính trị.
- D. chưa tìm ra con đường cứu nước đúng đắn.

Câu 22: Vì sao nói sau Cách mạng tháng Hai năm 1917, một tình hình chính trị phức tạp chưa từng có đã diễn ra ở nước Nga?

- A. Chính quyền của nhân dân lao động lần đầu tiên được thành lập.
- B. Nước Nga bị đe dọa bởi nguy cơ thù trong giặc ngoài.
- C. Có hai chính quyền đại diện cho hai giai cấp đối lập cùng tồn tại.
- D. Nước Nga bước vào thời kì quá độ đi lên chủ nghĩa xã hội.

Câu 23: Những hoạt động yêu nước của Nguyễn Tất Thành trong những năm 1911-1918 nhằm mục đích gì?

- A. Xác định con đường cứu nước đúng đắn cho dân tộc Việt Nam.
- B. Tìm hiểu chủ nghĩa Mác-Lênin và Cách mạng tháng Mười Nga.
- C. Truyền bá tư tưởng cách mạng giải phóng dân tộc về Việt Nam.
- D. Tham gia các hoạt động chính trị ở các nước Người đến.

Câu 24: Điểm khác nhau cơ bản nhất giữa khởi nghĩa Yên Thế với các cuộc khởi nghĩa trong phong trào Cần Vương là gì?

- A. Thời gian bùng nổ.
- B. Lực lượng tham gia.
- C. Mục tiêu đấu tranh.
- D. Địa bàn đấu tranh.

Câu 25: Cương lĩnh chính trị đầu tiên của Đảng Cộng sản Việt Nam (1930) là một cương lĩnh giải phóng dân tộc đúng đắn và sáng tạo vì đã

- A. thể hiện rõ nguyên vẹn độc lập dân tộc của nhân dân Việt Nam.
- B. khẳng định cách mạng Việt Nam là bộ phận của cách mạng thế giới.
- C. kêu gọi các dân tộc trên thế giới đoàn kết chống chủ nghĩa đế quốc.
- D. kết hợp đúng đắn vấn đề dân tộc và vấn đề giai cấp.

Câu 26: Chiến lược chiến tranh mà đế quốc Mĩ thực hiện ở miền Nam Việt Nam trong những năm 1961-1965 là

- A. “Chiến tranh đặc biệt”.
- B. “Chiến tranh cục bộ”.
- C. “Chiến tranh đơn phương”.
- D. “Việt Nam hóa chiến tranh”.

Câu 27: Hiệp định Giơnevơ 1954 về Đông Dương là một thắng lợi song chưa trọn vẹn vì

- A. sự nghiệp cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân trên cả nước chưa hoàn thành.
- B. Mĩ đã không tôn trọng các quyền dân tộc cơ bản của nhân dân Việt Nam.
- C. ngay sau ngày ký kết, Mĩ đã câu kết với Pháp phá hoại Hiệp định Giơnevơ.
- D. thực dân Pháp không phối hợp với nhân dân ta thực hiện cuộc tổng tuyển cử tự do.

Câu 28: Trong cao trào kháng Nhật cứu nước, khẩu hiệu nào đã đáp ứng nguyện vọng cấp bách của nông dân Việt Nam?

- A. “Giảm tô, giảm thuế, chia lại ruộng công”.
- B. “Phá kho thóc, giải quyết nạn đói”.
- C. “Cách mạng ruộng đất”.
- D. “Tự do, dân chủ, công ác và hòa bình”.

Câu 29: Sự kiện nào đánh dấu Chiến tranh thế giới thứ hai kết thúc?

- A. Liên Xô đánh bại đạo quân Quan Đông của Nhật Bản ở Đông Bắc Trung Quốc.
- B. Mĩ ném bom nguyên tử xuống hai thành phố Hi-rô-si-ma và Na-ga-xa-ki của Nhật Bản.
- C. Đức kí văn kiện đầu hàng quân Đồng minh.
- D. Nhật Bản chấp nhận đầu hàng Đồng minh không điều kiện.

Câu 30: Cuộc đấu tranh đầu tiên do tư sản dân tộc Việt Nam phát động trong năm đầu sau Chiến tranh thế giới thứ nhất là

- A. chống độc quyền thương cảng Sài Gòn.
- B. phong trào “chấn hưng nội hóa”, “bài trừ ngoại hóa”.
- C. thành lập nhà xuất bản và ra một số tờ báo tiền bối.
- D. chống độc quyền xuất khẩu lúa gạo ở Nam Kỳ.

Câu 31: Sự kiện nào đánh dấu bước tiến mới của phong trào công nhân Việt Nam?

- A. Ba tổ chức công sản thành lập năm 1929.
- B. Thực hiện chủ trương “vô sản hóa” (1928).
- C. Năm 1920, công nhân Sài Gòn-Chợ Lớn thành lập Công hội.
- D. Cuộc bãi công của thợ máy xưởng Ba Son-Sài Gòn (8/1925).

Câu 32: Điểm giống nhau giữa Cương lĩnh chính trị đầu tiên của Đảng do Nguyễn Ái Quốc khởi thảo và Luận cương chính trị do Trần Phú soạn thảo là xác định

- A. Đảng Cộng sản Đông Dương lãnh đạo giữ vai trò quyết định mọi thắng lợi của cách mạng Việt Nam.
- B. lực lượng cách mạng gồm công nhân và nông dân.
- C. cách mạng Việt Nam trải qua 2 giai đoạn: cách mạng tư sản dân quyền và cách mạng xã hội chủ nghĩa.
- D. nhiệm vụ của cách mạng Việt Nam sẽ đánh đổ đế quốc trước, đánh phong kiến sau.

Câu 33: Nguyên nhân chung dẫn đến sự phát triển kinh tế của Mĩ-Tây Âu-Nhật Bản sau Chiến tranh thế giới thứ hai là

- A. yếu tố con người được coi là vốn quý nhất.
- B. có lãnh thổ rộng lớn, tài nguyên thiên nhiên phong phú.
- C. do chi phí cho quốc phòng thấp.
- D. áp dụng thành công những thành tựu khoa học-kỹ thuật vào sản xuất.

Câu 34: Trong những năm 1929-1933, kinh tế Việt Nam lâm vào khủng hoảng bắt đầu từ ngành

- A. thủ công nghiệp. B. thương mại. C. nông nghiệp. D. công nghiệp.

Câu 35: Tổ chức nào được xem là tiền thân của Quân đội nhân dân Việt Nam?

- A. Cứu quốc quân.
- B. Việt Nam Giải phóng quân.
- C. Đội Việt Nam Tuyên truyền Giải phóng quân.
- D. Vệ quốc đoàn.

Câu 36: Chiến tranh lạnh chấm dứt đã tạo điều kiện để giải quyết những vấn đề gì trên thế giới?

- A. Giải quyết hoà bình các tranh chấp, xung đột khu vực.
- B. Tình trạng đối đầu giữa Liên Xô và Mĩ.
- C. Duy trì hoà bình và an ninh ở châu Âu.
- D. Các vấn đề có tính toàn cầu của thế giới.

Câu 37: Trong thời kì 1954-1975, phong trào nào đánh dấu bước chuyển của cách mạng miền Nam từ thế giữ gìn lực lượng sang tiến công?

- A. “Tìm Mĩ mà đánh, lùng Ngụy mà diệt”. B. “Đồng khởi”.
- C. Phá “áp chiến lược”. D. “Thi đua Áp Bắc giết giặc lập công”.

Câu 38: Bản chỉ thị “Nhật-Pháp bắn nhau và hành động của chúng ta” của Ban Thường vụ Trung ương Đảng Cộng sản Đông Dương (12/3/1945) xác định hình thức đấu tranh của cách mạng Việt Nam lúc này là

- A. chuyển sang đấu tranh chính trị kết hợp với đấu tranh vũ trang giành chính quyền trong cả nước.
- B. từ bất hợp tác, bãi công, bãi thi đấu biểu tình, thị uy, vũ trang du kích và sẵn sàng chuyển qua tổng khởi nghĩa khi có điều kiện.
- C. chuyển sang thời kì khởi nghĩa từng phần giành chính quyền từng bộ phận.
- D. chuyển sang tổng khởi nghĩa vũ trang giành chính quyền trong cả nước.

Câu 39: Nhân tố được coi là “chìa khóa” trong cuộc Duy Tân Minh Trị (1868) ở Nhật Bản có thể áp dụng cho Việt Nam trong công cuộc đổi mới đất nước hiện nay là

- A. tăng cường sức mạnh quân sự. B. cải cách kinh tế.
- C. ổn định chính trị. D. đầu tư cho giáo dục.

Câu 40: Cuộc cách mạng khoa học-công nghệ nửa sau thế kỉ XX khởi đầu từ quốc gia nào?

- A. Liên Xô. B. Các nước Tây Âu. C. Nhật Bản. D. Mĩ.

----- HẾT -----